

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN K
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **100/2021/HS-ST**
Ngày 21/12/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K, TỈNH NINH BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Ngọc Hưng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Gia Khánh
Ông Vũ Xuân Dự

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Văn Thành - Thư ký Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa: Ông Phạm Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 21/12/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 94/2021/TLST-HS ngày 15/11/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 103/2021/QĐXXST-HS, ngày 09/12/2021, đối với

- Bị cáo: Họ và tên **Phạm Văn N**, sinh năm 2001 tại huyện K, tỉnh Ninh Bình. Nơi cư trú: Xóm 6, xã Đ, huyện K, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn P và con bà Nguyễn Thị L; có vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. “có mặt”.

- **Bị hại:** Anh Trần Văn Đ, sinh năm 1994; nơi cư trú: xóm 15, xã Q, huyện K, tỉnh Ninh Bình “vắng mặt”.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Anh Trần Trung T, sinh năm 1991; nơi cư trú: Xóm 3, xã Đ, huyện K, tỉnh Ninh Bình “vắng mặt”

- Người làm chứng:

Anh Phạm Văn N1 “vắng mặt”

Anh Trần Văn C “vắng mặt”

Anh Phạm Xuân X “vắng mặt”

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 14/7/2021, Phạm Văn N cùng nhóm bạn uống bia tại quán “X” thuộc xóm 1, xã Đ, huyện K, tỉnh Ninh Bình, cạnh đó có nhóm của Trần Văn C ở xóm 2, xã Đ cũng đang ngồi uống bia. Sau khi biết người quen cùng xã, N sang bàn nhóm anh C giao lưu thì xảy ra mâu thuẫn trong việc chúc bia nên hai bên cãi chửi nhau, N to tiếng chửi bới và thách thức nhóm anh C đánh nhau. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, anh Trần Văn Đ, ở xóm 15, xã Q, huyện K, tỉnh Ninh Bình đến uống bia cùng với nhóm của anh C. Thấy anh Đ đến, N tiếp tục mời anh Đ uống bia nhưng anh Đ nói “đã có bia đâu mà uống”, nghe anh Đ trả lời như vậy nên N nói giọng khiêu khích, thách thức anh Đ “*có giỏi thì lên cầu đánh nhau một với một*”, anh Đ đồng ý. Sau đó, nhóm của anh C T rời khỏi quán trước, chỉ còn Đ và N ở lại đôi co với nhau. Khoảng 05 phút sau anh Đ đứng dậy đi lên cầu “Bà Văn” thuộc xóm 1, xã Đ trước đợi N, còn N quay lại bàn của nhóm mình, mở túi sách lấy 01 con dao, loại dao bấm bằng kim loại màu đen dài 20,5cm, lưỡi dao dài 9,5cm, bản rộng nhất 2,5cm, N cầm dao trên tay trái, đeo túi lên người rồi điều khiển xe mô tô lên cầu “Bà Văn”. Khi gần đến cầu, N chuyển dao từ tay trái sang tay phải, vừa kéo ga vừa điều khiển xe mô tô. Đến cầu, N dừng xe lại, tay phải cầm dao và bấm chốt khóa lưỡi dao bật ra sau đó gọi anh Đ đến, khi Đ đến N dùng tay trái đâm 01 phát về phía mặt anh Đ nhưng anh Đ giơ tay phải lên đỡ được, N liền dùng tay phải cầm dao đâm một nhát vào vùng hông bên trái của anh Đ. Bị đâm, anh Đ đẩy N ra và bỏ chạy về phía xóm 3, xã Đ, N chạy bộ đuổi theo nhưng không đuổi được nên quay lại khu vực cầu thì gặp Trần Trung T, sinh năm 1996, trú tại xóm 3, xã Đ, huyện K. Do trước đó, T từ chối uống bia cùng với N nên khi gặp T ở trên cầu, N lao vào dùng tay đâm 2-3 cái nhưng không trúng do T lùi lại né được, N tiến lại gần, tay trái túm cổ áo, tay phải cầm dao đe dọa anh T nhưng được mọi người can ngăn, N bỏ anh T ra. Sau đó, N lấy xe mô tô đi tìm anh Đ nhưng không tìm được nên đi về nhà. Hậu quả: anh Đ bị vết thương ở hông trái dài 02cm thấu bụng, được đưa đi điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình đến ngày 23/7/2021 xuất viện; anh T chỉ bị sưng nề cổ tay trái, thương tích không đáng kể nên không có yêu cầu đề nghị gì. Đến ngày 05/8/2021 anh Đ có đơn đề nghị xử lý hành vi gây thương tích của Phạm Văn N. Quá trình điều tra thu giữ 01 con dao bấm nêu trên từ Phạm Văn N và 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS màu đỏ đen BKS 35K1-135.91 từ Trần Văn Đ.

Ngày 05/8/2021, Cơ quan điều tra Công an huyện K đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 118 để xác định tỷ lệ % tổn thương cơ thể và cơ chế hình thành thương tích của anh Trần Văn Đ. Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 060/2021/Th.T-TTPY ngày 13/8/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Ninh Bình kết luận: Dấu hiệu chính qua giám định “Sẹo vết thương thắt lưng hông trái, phẫu thuật thăm dò ổ bụng; tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 14%, cơ chế hình thành thương tích do vật sắc trực tiếp gây nên”.

Bản Cáo trạng số 97/CT-VKS ngày 12/11/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện K truy tố bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố như bản cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Phạm Văn N phạm tội “Cố ý gây thương tích”; áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 24 đến 27 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 đến 54 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho bị hại, bị hại không có yêu cầu gì khác nên không xem xét giải quyết. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 con dao, loại dao bấm bằng kim loại màu đen. Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận đã thực hiện toàn bộ hành vi nêu trên và không có ý kiến gì khác, không tranh luận với luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, tội danh và điều luật áp dụng: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận, do có mâu thuẫn trong quá trình uống bia tại quán bia “Xanh” vào tối ngày 14/7/2021 giữa bị cáo và anh Trần Văn Đ hẹn nhau lên cầu “Bà Văn” thuộc xóm 1, xã Đ, huyện K, tỉnh Ninh Bình để đánh nhau, khoảng 22 giờ 05 phút cùng ngày tại cầu “Bà Văn” bị cáo đã dùng dao, loại dao bấm bằng kim loại màu đen dài 20,5cm, lưỡi dao dài 9,5cm, bản rộng nhất 2,5cm chuẩn bị từ trước đâm 01 nhát vào vùng hông trái của anh Trần Văn Đ, làm anh Đ bị tổn thương cơ thể 14% sức khỏe, ngoài ra bị cáo còn gây sự với anh Trần Trung T, nhưng không gây thương tích gì cho anh T. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản khám nghiệm hiện trường; Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 060/2021/Th.T-TTPY ngày 13/8/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Ninh Bình; Bản ảnh chụp hiện trường, bản ảnh chụp vật chứng vụ án cũng như lời khai của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án; người làm chứng đã có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi dùng dao là hung khí nguy hiểm có khả năng gây nguy hại cho người khác, cụ thể gây thương tích cho anh Đ tỷ lệ thương tổn là 14% sức khỏe, hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, nhưng vẫn cố ý thực hiện, hành vi đó gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự ở địa phương, gây hoang mang trong quần

chúng nhân dân. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích”.

Điều 134. Tội cố ý gây thương tích

1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người;

...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm;

đ, Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này.

...

Từ sự phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định bị cáo Phạm Văn N dùng dao là hung khí nguy hiểm đâm gây thương tích cho anh Trần Văn Đ bị tổn thương cơ thể là 14%, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích” với tình tiết định khung “dùng hung khí nguy hiểm”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự như đã được viện dẫn. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện K truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại và bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Hội đồng xét xử xét thấy, sau khi đối chiếu về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cũng như nguyên nhân và điều kiện phạm tội, thì hành vi của bị cáo cần phải xử lý nghiêm trước pháp luật bằng hình phạt tù có thời hạn. Tuy nhiên khi lượng hình, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng và có thể tự cải tạo được, do vậy đủ điều kiện áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo, nên không cần thiết phải cách ly

bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo cải tạo tại địa phương cũng giúp bị cáo sửa chữa trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho bị hại với số tiền là 40.000.000 đồng. Sau khi nhận đủ tiền, bị hại không có đề nghị và yêu cầu gì khác, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[4] Về các vấn đề khác: Trong vụ án này ngoài hành vi phạm tội bị truy tố, bị cáo N còn có hành vi xô xát, dùng dao đe dọa anh Trần Trung T. Quá trình điều tra anh Thành từ chối giám định, không có yêu cầu gì đối với bị cáo. Hành vi đó của bị cáo đã vi phạm điểm a, khoản 1 Điều 5 Nghị định 167/2013/NĐ-CP của Chính phủ, Công an huyện K đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với bị cáo về hành vi này là đúng quy định của pháp luật.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối 01 dao bắm bằng kim loại màu đen dài 20,5cm, lưỡi dao dài 9,5cm, bản rộng nhất 2,5cm là công cụ bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, do giá trị sử dụng còn lại thấp nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65; khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn N phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn N **24 (hai mươi bốn)** tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 21 tháng 12 năm 2021). Giao bị cáo Phạm Văn N cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện K, tỉnh Ninh Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện K, tỉnh Ninh Bình trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách,

người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 dao bấm bằng kim loại màu đen dài 20,5cm, lưỡi dao dài 9,5cm, bản rộng nhất 2,5cm.

(Chi tiết như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/11/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện K và Chi cục Thi hành án dân sự huyện K).

3. Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện K;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- Công an huyện K;
- THADS huyện K;
- Bị cáo, bị hại, người LQ;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Hoàng Ngọc Hưng